

Bản án số: 08/2021/HSST
Ngày: 04/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trần Văn Thống
- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Bà Nguyễn Thị Huynh
2. Ông Nguyễn Ngọc Hai
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thanh Hà – Thư ký Tòa án
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Lê Quang Tín - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, số 34 Nguyễn Văn Trỗi, Phường L, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2020/QĐST-HS ngày 25/12/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2021/QĐST-HS ngày 22/01/2021 đối với bị cáo:

Trần Thanh T, sinh ngày 13/12/1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú: đường Y, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: đường Y, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Phạm Thị Thanh M; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 04/9/2019; tạm giam ngày 15/9/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Bà Hỷ Nhục C

Địa chỉ: đường X, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

(Vắng mặt)

2. Bà Lương Bích N

Địa chỉ: đường H, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

(Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà N: Luật sư Đinh Văn Điều, Văn phòng luật sư Ngọc Anh thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

3. Bà Nguyễn Vĩnh Thùy Ch

Địa chỉ: đường T, Phường M, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

(Vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Huỳnh Thị Thu C

Địa chỉ: đường T, phường Đ, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thúy K

Địa chỉ: đường K, Phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

3. Ông Võ Phước T

Địa chỉ: đường B, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

(Vắng mặt)

4. Bà Võ Bảo C

Địa chỉ: đường H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

(Vắng mặt)

5. Ông Lê Đức Anh Q

Địa chỉ: đường H, Phường M, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 04/9/2019, Trần Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Attila, màu đỏ biển số 53R8-9471 đi đến nhà hàng White Palace, đường V, Phường C, quận Phú Nhuận tìm ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp nhưng chưa lấy được tài sản thì bị bảo vệ nhà hàng phát hiện, bắt giữ giao Công an Phường C, quận Phú Nhuận lập biên bản. Tại cơ quan Công an, T khai nhận đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản tại nhà hàng White Palace như sau:

- Vụ thứ nhất: khoảng 21 giờ 00 phút ngày 23/12/2018, T đi đến nhà hàng White Place, đường V, Phường C, quận Phú Nhuận xem ai để tài sản sơ hở thì lấy trộm. Khi đến trước sảnh tiệc Diva 02, T nhìn thấy chiếc giỏ xách của chị Nguyễn Vĩnh Thùy Ch đặt dưới đất, không người trông coi nên mở giỏ xách ra và lấy trộm 01 chiếc bóp bên trong có 900 đô la Mỹ, 3.000.000 đồng, 01 miếng vàng 9999 (loại 02 chỉ) và 04 thẻ ngân hàng cùng các giấy tờ tùy thân của chị Nguyễn Vĩnh Thùy Ch rồi ra ngoài đón xe về. T sử dụng thẻ ngân hàng HSBC của chị Ch để thanh toán mua đồ ăn, mỹ phẩm, nước hoa tại các cửa hàng tiện ích: KUDOS Family, đường T, Phường L, quận Phú Nhuận; cửa hàng Family Mart, đường B, Phường M, quận Phú Nhuận; cửa hàng Billy Store, đường Y, Phường S, quận B và cửa hàng Circle K (không nhớ địa chỉ) trên đường D, quận B.

Tổng cộng T đã thanh toán số tiền trong thẻ là 4.478.000 đồng. Khi đi đến gầm chui Cầu Bông, quận B, T ném chiếc bóp bên trong có giấy tờ tùy thân, thẻ ngân hàng của chị Ch xuống kênh. Số tiền Việt Nam và ngoại tệ bên trong bóp T đã tiêu xài hết. Riêng miếng vàng 9999 (loại 02 chỉ), T khai trên đường đem đi bán đã bị rơi mất.

Theo Kết luận ngày 11/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Phú Nhuận: 01 miếng vàng loại 9999 (trọng lượng 02 chỉ) trị giá 7.220.000 đồng; 900 đô la Mỹ trị giá 20.970.000 đồng. Tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt là 28.190.000 đồng (bút lục 184).

Vụ thứ hai: khoảng 21 giờ 00 phút ngày 27/4/2019, T tiếp tục đi đến nhà hàng White Palace, cũng bằng thủ đoạn tương tự như trên, T vào sảnh tiệc Alpas 1 nhìn thấy chị Lương Bích N để một chiếc giỏ xách sau lưng, T liền ngồi vào bàn cạnh chị N, lợi dụng lúc chị N đứng lên chào khách, T lấy trộm chiếc giỏ xách bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus (mặt lưng có dán miếng kim loại màu vàng hình con rồng), 01 nhẫn kim loại màu trắng có gắn hột xoàn, 01 lắc đồng hồ có gắn hột xoàn, tiền Việt Nam khoảng 150.000.000 đồng, 4.200 đô la Mỹ, 400 nhân dân tệ, 300 Euro, 4-5 thẻ ngân hàng các loại, 02 xâu chuỗi (T không rõ loại) có hột tròn, giấy tờ xe ô tô, sổ kiểm định và các giấy tờ tùy thân của chị N, sau đó rời khỏi nhà hàng. Điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus trộm được của chị N, T bán cho một người (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 600.000 đồng. Miếng kim loại màu vàng hình con rồng, T tháo ra cất giữ tại nơi T ở. Số tiền Việt Nam T đã tiêu xài hết, T đổi 1.000 đô la Mỹ ra tiền Việt Nam để đặt tour du lịch đi Thái Lan và đã bán hết số nữ trang để tiêu xài. Chiếc giỏ xách và các giấy tờ của chị N, T thấy không có giá trị nên đã ném vào thùng rác tại Bể Cốc, Thái Lan.

Theo Kết luận ngày 10/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Phú Nhuận: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus, màu vàng trị giá 4.000.000 đồng; 01 lắc đồng hồ bằng vàng trắng 61% (trọng lượng 5,78 chỉ) trị giá 14.970.000 đồng; 4.200 đô la Mỹ trị giá 97.986.000 đồng; 400 nhân dân tệ trị giá 1.314.400 đồng; 300 Euro trị giá 7.955.100 đồng. Tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt là 126.225.500 đồng (bút lục 257).

Theo kết quả thử nghiệm ngày 12/11/2019 của Phòng kiểm định vàng bạc và hợp kim – Công ty TNHH MTV giám định PNJ: 01 miếng kim loại màu vàng hình con rồng, dài khoảng 4,5cm, có khối lượng 1,181 chỉ, hàm lượng vàng 61,96% (bút lục 260).

Theo Kết luận ngày 28/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Phú Nhuận: 01 miếng kim loại màu vàng, hình dáng con rồng (trọng lượng 1,181 chỉ) trị giá 2.610.010 đồng (bút lục 263).

Theo kết luận ngày 11/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Phú Nhuận: 01 vỏ nhẫn kiểu bông mai bằng vàng trắng có gắn 8 viên kim cương nhỏ kích thước 3,4li/viên trị giá 25.480.000 đồng (bút lục số 365).

Vụ thứ ba: vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 04/9/2019, T điều khiển xe mô tô hiệu SYM Attila, biển số 54R8-9871 đến gửi tại bãi xe Trung tâm hội nghị Gem Center, số 8 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đa Kao, Quận 1 rồi đi bộ vào bên trong trung tâm tìm ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi T đi đến sảnh tiệc Castor 4 (lầu 5) thấy 01 bóp da cầm tay màu đen của chị Hỷ Nhục C để trên ghế, không người trông coi nên T lấy trộm chiếc bóp da bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus, màu hồng. Cơ quan điều tra Công an Quận M đã sơ kết điều tra vụ án và chuyển Cơ quan điều tra Công an quận Phú Nhuận để nhập vụ án điều tra, xử lý chung.

Theo Kết luận ngày 05/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 1: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus trị giá 7.333.333 đồng; 01 bóp da cầm tay màu đen trị giá 100.000 đồng. Tổng trị giá tài sản T chiếm đoạt là 7.433.000 đồng (bút lục 163-164).

Ngoài ra, T còn khai nhận vào khoảng tháng 7/2019, T lấy trộm một chiếc giỏ xách bên trong có tiền Việt Nam (không nhớ chính xác số tiền) và một số giấy tờ cá nhân của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) tại nhà hàng White Palace (không nhớ tên sảnh tiệc) đã tiêu xài hết. Kết quả xác minh tại Công an Phường C, quận Phú Nhuận, không có ai trình báo vụ việc này. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm bị hại nhưng không ai đến làm việc nên không có cơ sở xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Thanh T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Lương Bích N: Luật sư Đinh Văn Điều trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo T, ông không có ý kiến gì. Bà Lương Bích N đã cung cấp đầy đủ các chứng cứ cho Tòa án theo quy định của pháp luật mặc dù tại phiên tòa ngày 22/01/2021 và hôm nay ngày 04/02/2021 phía bà N chưa cung cấp các giấy tờ, tài liệu chứng minh bà N là chủ sở hữu hợp pháp của viên kim cương trong chiếc nhẫn có gắn viên kim cương; tại phiên tòa ngày 24/9/2020 cũng đã thừa nhận có trộm cắp 01 nhẫn có gắn viên kim cương phù hợp với hồ sơ cũng như lời khai của bị hại bà Lương Bích N; tại phiên tòa ngày 22/01/2021, bị cáo T cũng đã đồng ý bồi thường thiệt hại cho bà N số tiền 624.454.000 đồng nhưng tại phiên tòa ngày hôm nay lại không đồng ý bồi thường số tiền như trên mà chỉ đồng ý bồi thường số tiền của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự là bắt nhất. Do vậy, với các tình tiết trên ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của bà N về việc yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại số tiền 624.454.000 đồng và cũng như xem xét không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Theo bản cáo trạng số 74/CT-VKS-PN ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thanh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại, luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Sau khi phát biểu ý kiến kết luận về vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 tuyên mức án đối với bị cáo Trần Thanh T từ 08 năm đến 09 năm tù, trả lại cho bà N miếng kim loại màu vàng hình con Rồng, trả lại cho bà Cẩm bóp da và điện thoại Iphone 7 Plus, đăng báo chủ sở hữu xe biển số 53R8-9471, số khung VMETCJ113ME-400933, số máy VMEM9B-400933, trả lại cho ông Tấn 01 CMND số 191540827; 01 giấy phép lái xe số 790033275785; 01 thẻ ngân hàng TP Bank số 9704232013359970; 01 thẻ ngân hàng Eximbank số 9740310009731764; 01 thẻ bảo hiểm y tế số NN4797910263856, tất cả đều mang tên Võ Phước Tấn và 01 thẻ bảo hiểm y tế số TE1484820677883 mang tên Võ Bảo Chi (con gái anh Tấn), đăng báo tìm chủ sở hữu 01 thẻ master card số 5295760157353329; 01 thẻ khám bệnh (bệnh viện Bạch Mai số 9704156999579063; 01 hạt hình tròn màu trắng, 01 chùm chìa khóa (03 chìa), tiêu hủy 01 hộp giấy nhãn hiệu Solo3 Wireless; 01 hộp giấy nhãn hiệu Galaxy S10+; 01 hộp giấy nhãn hiệu Samsung; 01 hộp giấy nhãn hiệu Samsung Gear S3 Classic, lưu hồ sơ vụ án các giấy tờ cầm cố tài sản thu giữ tại nơi ở của T, gồm: điện thoại di động hiệu Samsung Note 5 (số 329/19 ngày 06/01/2019, số 806/19 ngày 18/01/2019, số 951/19 ngày 21/01/2019, số 2557/19 ngày 01/3/2019, số 5009/19 ngày 17/4/2019, số 5347/19 ngày 23/4/2019); laptop hiệu HP (số 1060/19 ngày 19/01/2019, số 1379/19 ngày 30/01/2019, số 1025/19 ngày 22/01/2019; điện thoại di động hiệu Samsung S8 (số 1334/19 ngày 29/01/2019), 01 tờ giấy ghi chữ King Power 8530005, 02 tờ giấy ghi chữ Sheraton, buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bà Châu số tiền 35.668.000 đồng, bà N số tiền 304.315.510 đồng, trả lại cho bị cáo 01 áo sơ mi tay ngắn ca rô sọc xanh trắng hiệu Uniqlo; 01 áo thun tay dài màu xám có mũ nổi liền; 01 áo thun màu xanh, tay dài; 01 quần jeans màu xanh.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Thanh T: bị cáo rất hối hận về hành vi của mình; kính mong Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thanh T tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo

trạng và phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản thu giữ vật chứng, kết quả định giá ... cùng các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2] Bị cáo khai nhận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 04/9/2019, bị cáo Trần Thanh T điều khiển xe mô tô hiệu Attila, màu đỏ biển số 53R8-9471 đi đến nhà hàng White Palace, đường V, Phường C, quận Phú Nhuận tìm ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp nhưng chưa lấy được tài sản thì bị bảo vệ nhà hàng phát hiện, bắt giữ giao Công an Phường C, quận Phú Nhuận lập biên bản. Bị cáo đã thực hiện các lần trộm cắp, cụ thể:

- Vụ thứ 1: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 23/12/2018, bị cáo T trộm chiếc giỏ xách của chị Nguyễn Vĩnh Thùy Ch 01 chiếc bóp bên trong có 900 đô la Mỹ, 3.000.000 đồng, 01 miếng vàng 9999 (loại 02 chỉ) và 04 thẻ ngân hàng cùng các giấy tờ tùy thân của chị Nguyễn Vĩnh Thùy Ch với tổng giá trị tài sản bị cáo T chiếm đoạt là 28.190.000 đồng (bút lục 84) + 7.478.000 đồng = 35.668.000.

- Vụ thứ 2: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 27/4/2019, bị cáo T trộm chiếc giỏ xách của chị Lương Bích N 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus (mặt lưng có dán miếng kim loại màu vàng hình con rồng), 01 nhẫn kim loại màu trắng có gắn hạt xoàn, 01 lắc đồng hồ có gắn hạt xoàn, tiền Việt Nam khoảng 150.000.000 đồng, 4.200 đô la Mỹ, 400 nhân dân tệ, 300 Euro, 4-5 thẻ ngân hàng các loại, 02 xâu chuỗi (T không rõ loại) có hạt tròn, giấy tờ xe ô tô, sổ kiểm định và các giấy tờ tùy thân của chị N, với tổng giá trị tài sản T chiếm đoạt là 126.225.500 đồng (bút lục 257) + 150.000.000 + 2.610.010 đồng (bút lục 263) + 25.480.000 đồng (bút lục 365) = 304.315.510 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 04/9/2019, bị cáo T trộm của chị Cẩm 01 bóp da cầm tay màu đen bên trong có: 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus, màu hồng với tổng trị giá tài sản là 7.433.000 đồng (bút lục 163-164).

Vậy tổng cộng, bị cáo T đã chiếm đoạt số tiền là: 35.668.000 đồng + 304.315.510 đồng + 7.433.000 đồng = 347.416.510 đồng.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Với những tình tiết được chứng minh như trên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thanh T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm được quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Trần Thanh T tính đến ngày phạm tội không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa hôm nay cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã tỏ thái độ thành khẩn khai báo. Hội đồng xét xử nghĩ có chiều cớ giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là

thỏa đáng. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần thuộc tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017.

[5] Tội phạm của bị cáo thực hiện là nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do tính tư lợi, tham lam, lười biếng lao động nên bị cáo đã phạm tội, hành động của bị cáo đáng bị lên án, tài sản trộm cắp đã không thể thu hồi hoàn toàn trả lại cho bị hại. Do đó, khi lượng hình cần có hình phạt nghiêm, buộc bị cáo tiếp tục chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong tình hình phạm tội trộm cắp tài sản ngày càng gia tăng.

[6] Tại quyết định yêu cầu điều tra bổ sung số 59/2020/HSST-QĐ ngày 24/9/2020 đối với việc trả hồ sơ điều tra bổ sung của Tòa án để làm rõ các vấn đề liên quan đến vụ án, cụ thể: Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Trần Thanh T có trộm cắp (01) một nhẫn kim cương phù hợp với lời khai của bị hại bà Lương Bích N và bán tại Thái Lan với giá 1.000 baht; lời khai và vật chứng đối với tài sản bị mất cắp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Võ Phước Tấn và cần thiết cần phải đối chất, điều tra, định giá của phần tài sản mà bị cáo Trần Thanh T chiếm đoạt để làm sáng tỏ vụ án, trách nhiệm bồi thường thiệt hại và thẩm quyền xét xử của Tòa án. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục yêu cầu trả điều tra bổ sung hồ sơ vụ án hình sự đối với bị cáo Trần Thanh T để tiến hành điều tra bổ sung theo các nội dung đã nêu để xét xử vụ án đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận sau khi tiếp nhận hồ sơ và bổ sung kết quả định giá ngày 11/11/2020 bao gồm 2 phần, cụ thể đối với vỏ nhẫn có giá trị 25.480.000 đồng và viên kim cương có giá trị 200.000.000 đồng nhưng Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận chỉ bổ sung phần giá trị của vỏ nhẫn để truy tố đối với bị cáo Trần Thanh T theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 với lý do không đủ cơ sở để truy tố bị cáo có trộm cắp viên kim cương.

[7] Trên cơ sở lập luận và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Hội đồng xét xử xét thấy sau khi trả hồ sơ điều tra bổ sung trong đó có phần xác định tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt thuộc trường hợp trên 500.000.000 đồng phải chuyển Tòa án có thẩm quyền xét xử nên cần kiến nghị đến Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét để giải quyết theo thẩm quyền.

[8] Xét yêu cầu của Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Lương Bích N:

- Do bị hại bà Lương Bích N hiện vẫn chưa cung cấp được các chứng từ, hóa đơn, tài liệu liên quan đến viên kim cương đính trong chiếc nhẫn cũng như bị cáo khai tại phiên tòa chiếc nhẫn chỉ có 8 viên kim cương nhỏ đính quanh vỏ, không có viên kim

cương lớn nào ở giữa. Xét thấy cần xác định rõ chủ sở hữu hợp pháp và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại bà Lương Bích N, Hội đồng xét xử nghĩ nên tách việc yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự phần viên kim cương trong chiếc nhẫn, dành quyền yêu cầu khởi kiện cho bà N đối với bị cáo bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu, có chứng cứ chứng minh nên yêu cầu của bà N đề nghị bị cáo T phải bồi thường số tiền thiệt hại là 624.454.000 đồng không được chấp nhận.

- Việc luật sư không đồng tình Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 là tình tiết giảm nhẹ. Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, những lần phạm tội bị cáo khai là thành khẩn phù hợp với lời khai của các bị hại khác, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là thỏa đáng.

[9] Về vật chứng vụ án:

Đối với vụ thứ nhất:

- 01 bóp da cầm tay, màu đen của chị Nguyễn Vĩnh Thùy Ch không thu hồi được.
- 900 đô la Mỹ và tiền Việt Nam 3.000.000 đồng là số tiền T lấy trộm bên trong chiếc bóp của chị Nguyễn Vĩnh Thùy Ch không thu hồi được.
- 01 miếng vàng 9999 (loại 2 chỉ) là miếng vàng T lấy trộm bên trong chiếc bóp của chị Nguyễn Vĩnh Thùy Ch, không thu hồi được.
- Tiền Việt Nam 4.478.000 đồng là số tiền T sử dụng thẻ ngân hàng HSBC lấy trộm bên trong chiếc bóp của chị Nguyễn Vĩnh Thùy Ch để thanh toán mua hàng, không thu hồi được.

Đối với vụ thứ hai:

- Tiền Việt Nam 150.000.000 đồng là số tiền T lấy trộm bên trong giỏ xách của chị Lương Bích N không thu hồi được.
- 01 miếng kim loại màu vàng, hình con rồng thu giữ tại nơi T ở. Đây là miếng kim loại được T tháo ra từ mặt sau của điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus của chị Lương Bích N. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N.

Đối với vụ thứ ba:

- 01 bóp da cầm tay, màu đen của chị Hỷ Nhục C.
- 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus, màu hồng (IMEI: 359218072162550) chị Cẩm đã nhận lại và không có yêu cầu bồi thường.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Trần Thanh T:

- 01 xe mô tô hiệu Attila, màu đỏ, biển số 53R8-9471 (số khung: VMETCJ113ME-400933, số máy : VMEM9B-400933). Qua xác minh, xe do Lê Đức Anh Quân đứng tên chủ sở hữu. Anh Quân trình bày đã bán xe trên cho một người phụ nữ khoảng 50 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) vào năm 2016 với giá 3.500.000 đồng. Hiện giấy tờ mua bán đã thất lạc. Bị can Trần Thanh T khai xe do T mượn của Nhân (không rõ nhân thân,

lai lịch) dùng để làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

- 01 áo sơ mi tay ngắn ca rô sọc xanh trắng hiệu Uniqlo; 01 áo thun tay dài màu xám có mũ nổi liền; 01 áo thun màu xanh, tay dài; 01 quần jeans màu xanh là những quần áo T đã mặc khi thực hiện trộm cắp tài sản.

- 01 CMND số 191540827; 01 giấy phép lái xe số 790033275785; 01 thẻ ngân hàng TP Bank số 9704232013359970; 01 thẻ ngân hàng Eximbank số 9740310009731764; 01 thẻ bảo hiểm y tế số NN4797910263856, tất cả đều mang tên Võ Phước Tấn và 01 thẻ bảo hiểm y tế số TE1484820677883 mang tên Võ Bảo Chi (con gái anh Tấn). Qua làm việc, anh Tấn khai vào ngày 18/01/2019, anh Tấn dự tiệc tại nhà hàng White Palace và bị trộm mất một chiếc cặp màu đen bên trong có: 01 laptop hiệu HP, 01 điện thoại di động hiệu iPhone 6 Plus; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi, 01 chùm chìa khóa (6 chìa) và một số giấy tờ tùy thân như trên. Xác minh tại Công an Phường C, quận Phú Nhuận, ngày 18/01/2019 không ghi nhận việc trình báo mất trộm tại nhà hàng White Palace. Trần Thanh T khai những giấy tờ trên là của khách thuê phòng trọ nhà của mẹ T để lại. Cơ quan điều tra trả lại giấy tờ, đồ vật trên cho anh Võ Phước T.

- 01 thẻ master card số 5295760157353329; 01 thẻ khám bệnh (bệnh viện Bạch Mai số 9704156999579063; 01 hạt hình tròn màu trắng; 01 chùm chìa khóa (03 chìa) không rõ chủ sở hữu.

- 01 hộp giấy nhãn hiệu Solo3 Wireless; 01 hộp giấy nhãn hiệu Galaxy S10+; 01 hộp giấy nhãn hiệu Samsung; 01 hộp giấy nhãn hiệu Samsung Gear S3 Classic thu giữ tại nơi T ở, đây là những chiếc hộp điện thoại T dùng tiền trộm cắp để mua.

- Các giấy tờ cầm cố tài sản thu giữ tại nơi ở của T, gồm: điện thoại di động hiệu Samsung Note 5 (số 329/19 ngày 06/01/2019, số 806/19 ngày 18/01/2019, số 951/19 ngày 21/01/2019, số 2557/19 ngày 01/3/2019, số 5009/19 ngày 17/4/2019, số 5347/19 ngày 23/4/2019); laptop hiệu HP (số 1060/19 ngày 19/01/2019, số 1379/19 ngày 30/01/2019, số 1025/19 ngày 22/01/2019; điện thoại di động hiệu Samsung S8 (số 1334/19 ngày 29/01/2019). T khai đây là các hợp đồng cầm cố tài sản của cá nhân T. Qua xác minh tại cửa hàng Lê Trục (nơi T cầm cố) xác định số tài sản trên T đã chuộc lại (kèm theo hồ sơ, bút lục 68 đến 77).

- 01 tờ giấy ghi chữ King Power 8530005, 02 tờ giấy ghi chữ Sheraton thu giữ tại nơi T ở. T khai những giấy tờ này do T dùng tiền trộm cắp của chị Lương Bích N qua Thái Lan chi tiêu mà có (kèm theo hồ sơ, bút lục 65 đến 67).

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Phần bồi thường dân sự: chị Lương Bích N yêu cầu Trần Thanh T bồi thường 624.454.000 đồng. Chị Nguyễn Vĩnh Thùy Ch yêu cầu T bồi thường số tiền 35.668.000 đồng. Chị Hỷ Nhục C đã nhận lại chiếc bóp và điện thoại di động hiệu iPhone 7 Plus, màu hồng và không có yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị hại bà Lương Bích N, bà Nguyễn Vĩnh Thùy Ch vắng mặt không lý do mặc dù Tòa án đã tổng đạt và niêm yết theo quy định của pháp luật, tại hồ sơ vụ án bị hại bà N yêu cầu bị cáo Trần Thanh T phải bồi thường số tiền: 624.454.000 đồng, bà Châu yêu cầu bị cáo Trần Thanh T phải bồi thường số tiền: 35.668.000 đồng.

Do bà N vắng mặt tại phiên tòa và cũng như không cung cấp đầy đủ các chứng cứ, đồng thời có sự chênh lệch giá trị tài sản bị mất cắp và giá trị tại thời điểm định giá trong tố tụng hình sự quận Phú Nhuận. Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho bị hại trong việc yêu cầu bồi thường thiệt hại nên dành quyền khởi kiện cho bà N bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu được pháp luật quy định tại Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đồng ý tự nguyện việc bồi thường thiệt hại cho bà N số tiền 304.315.510 đồng, bà Châu số tiền 35.668.000 đồng. Tổng cộng, bị cáo T phải bồi thường cho bà N, bà Châu số tiền 339.983.510 đồng. Xét thấy số tiền tự nguyện bồi thường thiệt hại không trái quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nghĩ nên chấp nhận.

[11] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn không có khả năng nộp phạt nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2019.

Miễn hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Thanh T.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 và Điều 600 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Buộc bị cáo T phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Nguyễn Vĩnh Thùy Ch số tiền 35.668.000 (Ba mươi lăm triệu sáu trăm sáu mươi tám ngàn) đồng.

Buộc bị cáo T phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Lương Bích N số tiền 304.315.510 (Ba trăm lẻ bốn triệu ba trăm mười lăm ngàn năm trăm mười) đồng.

Tổng cộng: 339.983.510 (Ba trăm ba mươi chín triệu chín trăm tám mươi ba ngàn năm trăm mười) đồng, thực hiện một lần ngay khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Dành quyền khởi kiện vụ án dân sự khác cho bà Lương Bích N về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại có liên quan đối với bị cáo Trần Thanh T được quy định tại Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

- 01 xe mô tô hiệu Attila, màu đỏ, biển số 53R8-9471 (số khung: VMETCJ113ME-400933, số máy : VMEM9B-400933). Qua xác minh, xe do Lê Đức Anh Quân đứng tên chủ sở hữu. Anh Quân trình bày đã bán xe trên cho một người phụ nữ khoảng 50 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) vào năm 2016 với giá 3.500.000 đồng. Hiện giấy tờ mua bán đã thất lạc. Bị cáo Trần Thanh T khai xe do bị cáo mượn của Nhân (không rõ nhân thân, lai lịch) dùng để làm phương tiện đi lại. Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận đăng báo 06 tháng tìm chủ sở hữu hợp pháp, trường hợp không có người nhận thì sung quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo T 01 áo sơ mi tay ngắn ca rô sọc xanh trắng hiệu Uniqlo; 01 áo thun tay dài màu xám có mũ nổi liền; 01 áo thun màu xanh, tay dài; 01 quần jeans màu xanh.

- 01 thẻ master card số 5295760157353329; 01 thẻ khám bệnh (bệnh viện Bạch Mai số 9704156999579063; 01 hạt hình tròn màu trắng; 01 chùm chìa khóa (03 chìa) không rõ chủ sở hữu. Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận đăng báo 06 tháng tìm chủ sở hữu hợp pháp, trường hợp không có người nhận thì lưu hồ sơ 01 thẻ master card số 5295760157353329; 01 thẻ khám bệnh (bệnh viện Bạch Mai số 9704156999579063, tiêu hủy 01 hạt hình tròn màu trắng; 01 chùm chìa khóa (03 chìa).

- Tiêu hủy 01 hộp giấy nhãn hiệu Solo3 Wireless; 01 hộp giấy nhãn hiệu Galaxy S10+; 01 hộp giấy nhãn hiệu Samsung; 01 hộp giấy nhãn hiệu Samsung Gear S3 Classic thu giữ tại nơi T ở, đây là những chiếc hộp điện thoại T dùng tiền trộm cắp để mua.

- Lưu hồ sơ các giấy tờ cầm cố tài sản thu giữ tại nơi ở của T, gồm: điện thoại di động hiệu Samsung Note 5 (số 329/19 ngày 06/01/2019, số 806/19 ngày 18/01/2019, số 951/19 ngày 21/01/2019, số 2557/19 ngày 01/3/2019, số 5009/19 ngày 17/4/2019, số 5347/19 ngày 23/4/2019); laptop hiệu HP (số 1060/19 ngày 19/01/2019, số 1379/19 ngày 30/01/2019, số 1025/19 ngày 22/01/2019; điện thoại di động hiệu Samsung S8 (số 1334/19 ngày 29/01/2019), 01 tờ giấy ghi chữ King Power 8530005, 02 tờ giấy ghi chữ Sheraton thu giữ tại nơi T ở.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2020).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 16.999.175 (Mười sáu triệu chín trăm chín mươi chín ngàn một trăm bảy mươi lăm) đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện việc thi hành án thì còn phải trả thêm tiền lãi cho người được thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, đương sự có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tổ chức thi hành án theo các Điều 7, 30, 31 và 32 của Luật thi hành án dân sự năm 2008.

Bị cáo, các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận toàn sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

